TAND HUYỆN LG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do-Hạnh phúc**
Số: 12/2023/QĐST-DS	*LG, ngày 20 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 5 Điều 211 và khoản 1 Điều 212 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463; Điều 466; Điều 470; Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản hoà giải ngày 10 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các bên đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giả thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Vũ Thị V, sinh năm 1984

Anh Phạm Văn P, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ: Thôn S, xã Q, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987

Địa chỉ: Đại Đội 32, Trung Đoàn 228, thôn K, xã HL, huyện LG, tỉnh Bắc Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về số tiền phải trả: Anh Phạm Văn P, chị Vũ Thị V và anh Nguyễn Văn H thống nhất số tiền gốc anh Nguyễn Văn H còn nợ anh Phạm Văn P, chị Vũ Thị V số tiền là **225.000.000** đồng (hai trăm hai mươi lăm triệu đồng) và thống nhất thanh toán một lần vào ngày 25/3/2023.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí: Buộc anh Phạm Văn P và chị Vũ Thị V phải chịu **2.812.500** đồng (hai triệu tám trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền **5.625.000** đồng (năm triệu sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015028 ngày 09/02/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LG. Hoàn trả anh Phạm Văn P và chị Vũ Thị V **2.812.500** đồng (hai triệu tám trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) tiền tạm ứng án phí.

Buộc anh Nguyễn Văn H phải chịu **2.812.500** đồng (hai triệu tám trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
-TAND, VKSND tỉnh Bắc Giang;
- Đương sự;
- VKSND huyện LG;
- Chi cục THADS huyện LG;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Quỳnh Hoa